

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2021/HS-ST**
Ngày 01-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN R- TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Ông Nguyễn Duy Khải**
2. **Ông Lê Đình Trung**

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Hoàng Xuân Lưu** – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ số: 14/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 07/2021 ngày 18/01/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị C** – (tên khác: R), sinh năm: 1976, tại TG; HKTT và chỗ ở: Thôn TH II, xã N, huyện R, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị Hồng A – sinh năm 1944; bị cáo có chồng tên Huỳnh Kim H, sinh năm 1977 (đã ly hôn năm 2016) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003 và nhỏ nhất sinh năm 2005 (đều sống chung với bà C); hiện bị cáo đang chung sống với Ngô Văn C, sinh năm 1987 (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 người con chung sinh năm 2020, hiện sống với bà C; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 25/2014/HSST

ngày 20-3-2014. Hiện bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 31-8-2015 (đã được xóa án tích).

Bị cáo được tại ngoại “có mặt”.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 01, xã T, huyện R, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04-7-2020, Nguyễn Thị C mua lại 06 tép ma túy của hai nữ thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch với giá 900.000 đồng sau đó C cất giấu ở trong nhà nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 09-7-2020, khi C đang bán nước tại quán Linh C thuộc Tân Hiệp II, xã N, huyện R thì có Nguyễn Văn C, sinh năm 2001, HKTT: thôn 1, xã T, huyện R đến quầy pha chế của quán hỏi mua ma túy thì C lấy 01 gói (tép) ma túy để trong gói thuốc lá Hero giấu dưới gầm tủ mang ra ghế đá đưa cho Cường và lấy số tiền 300.000 đồng. Sau đó, C mang số tiền trên đi cất ở đầu giường dưới nệm thì Công an kiểm tra bắt quả tang và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của C.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ trên người C 01 bìch nilon hàn kín 04 mặt, kích thước (01x03) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá (được niêm phong, kí hiệu M1);

- Thu giữ trong phòng khách nhà C số tiền 300.000 đồng; 05 gói nylon chứa tinh thể màu trắng kích thước (1x3)cm nghi là ma túy đá (được niêm phong, kí hiệu M2).

Tại bản Kết luận giám định số 167/2020/GĐ-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước ngày 16-7-2020 kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon hàn kín (kí hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,0712 gam, loại Methamphetamine (sử dụng hết trong quá trình giám định). Tinh thể màu trắng có trong 05 gói nylon hàn kín (kí hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,8735 gam, loại Methamphetamine. Số ma túy hoàn lại sau giám định là: 0,7170 gam.

Tại Bản cáo trạng số 71/CTr-VKS ngày 19 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện R, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị C khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; các điểm x,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Bị cáo Nguyễn Thị C không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thị C: Các bị cáo rất ăn năn hối cải về việc bị cáo đã làm. Đây là một bài học vô cùng lớn, hiện nay bị cáo đang nuôi con nhỏ, do vậy kính mong Hội đồng xét xử xem xét tuyên xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được:

Ngày 04-7-2020, Nguyễn Thị C đã mua 06 bịch (tép) ma túy dạng đá với giá 900.000 đồng của hai người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch nhằm mục đích bán lại để kiếm tiền lời. Đến ngày 09-7-2020, tại quán nước “Linh C” thuộc thôn Tân Hiệp 2, xã N, huyện R, C bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn C thì bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ 01 bịch nilon hàn kín (M1) với giá 300.000 đồng và thu giữ tại nhà của C 05 bịch ny lon.

Căn cứ kết luận giám định số 167 ngày 16-7-2020 của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, khối lượng: 0,0712, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng có trong 05 gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, khối lượng: 0,8735 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng rất xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi này bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhưng vì lợi ích của bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 20-3-2014, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm tu dưỡng, rèn luyện bản thân là người có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bị cáo coi thường pháp luật nên cần xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Ngoài ra mẹ ruột của bị cáo là bà Nguyễn Thị A được nhà nước phong tặng Huân chương kháng Cấn chống Mỹ cứu nước hạng nhất. Đây là căn cứ để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đang nuôi con nhỏ, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật và phân hình phạt là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

- Đối với hai đối tượng bán ma túy cho C, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an huyện R tách riêng tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Nguyễn Văn C là người mua 0,0712 gam ma túy loại Methamphetamine của C, qua điều tra Cường khai nhận mua số ma túy trên nhằm mục đích sử dụng. Do không đủ khối lượng xử lý hình sự, Cơ quan điều tra Công an huyện Rđã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cường về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, khoản 1, Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ với hình thức xử phạt tiền 1.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì thư bên trong chứa 0,7170 gam ma túy loại Methamphetamine (được niêm phong), hoàn lại sau giám định, qua điều tra xác định là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) cân tiểu ly bằng nhựa màu đen, phía sau cân có ghi chữ: Tocket scale, qua điều tra xác định đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng, qua điều tra xác định đây là số tiền Nguyễn Văn C dùng vào việc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị C 24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy thu giữ được hoàn lại sau giám định là 0,7170 gam Methamphetamine; 01 (một) cân tiểu ly bằng nhựa màu đen, phía sau cân có ghi chữ: Tocket scale;

Tuyên sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng
(*Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0011704 ngày 10-11-2020 giữa Công an huyện Rvà C cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng*).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Nguyễn Thị C** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện R;
- C cục THADS huyện R;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- Công an tỉnh Bình Phước
- CA huyện R;
- Nhà tạm giữ CA huyện R
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bình